

**KẾ HOẠCH**  
**Giáo dục nhà trường Năm học 2022-2023**

**I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường tiểu học; Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình GDPT; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình GDPT; Quyết định số 2159/QĐ-BGDĐT ngày 05/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19 tháng 08 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023; Quyết định số 2865/QĐ-UBND, ngày 12/8/2022, của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội; Công văn số 4088/BGDĐT-GDTH ngày 25/8/2022 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023; Công văn số 2598/SGDĐT-GDTH, ngày 31/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2022-2023; Căn cứ Chỉ thị 17/CT-UBND ngày 31/8/2022 về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023 của thành phố Hà Nội; Căn cứ Kế hoạch số 869/KH-PGDĐT ngày 09/9/2022 về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 cấp Tiểu học của phòng GDĐT Hà Đông;

Tiếp tục thực hiện đề án 03 của Quận ủy Hà Đông: “Nâng cao chất lượng giáo dục và Đào tạo và hướng nghiệp dạy nghề Quận Hà Đông giai đoạn 2020 - 2025”;

Trường Tiểu học Vạn Bảo xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023 như sau:

## **II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2022-2023:**

### **1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hoá, xã hội địa phương.**

- Trường Tiểu học Vạn Bảo được xây dựng trong khu dân cư mới của Phường Vạn Phúc. Phường Vạn Phúc nằm ở phía Đông Bắc quận Hà Đông, có diện tích 143,97 ha, được chia thành 12 tổ dân phố với trên 4.000 hộ dân, 14.620 nhân khẩu. Phía Đông Bắc giáp thôn Ngọc Trục, xã Đại Mỗ (huyện Từ Liêm), phía Tây giáp phường La Khê, Quang Trung, phía Đông và phía Nam giáp dòng sông Nhuệ uốn khúc bao bọc hai hướng.

- Vạn Phúc được biết đến là một làng cổ, làng nghề truyền thống nổi tiếng trong và ngoài nước. Nghề dệt đến nay đã có bề dày lịch sử trên 1.000 năm với những sản phẩm tơ lụa không chỉ nổi tiếng trong nước mà còn được nhiều nước trên thế giới biết đến. Từ những khung cửi dệt thủ công ngày xưa, Vạn Phúc ngày nay đã cơ khí hoá bằng hệ thống máy dệt, các sản phẩm ngày càng đa dạng.

- Công tác đầu tư xây dựng cơ bản được quan tâm, các công trình điện, đường, trường, trạm và các công trình tôn giáo, tín ngưỡng được tôn tạo, xây dựng đã mang lại một diện mạo mới cho địa phương. Sự nghiệp giáo dục đào tạo, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và các vấn đề an sinh xã hội luôn được phường chăm lo, phát triển.

### **2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2022-2023.**

Trường TH Vạn Bảo nằm trong khu dân cư mới Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Trường Tiểu học Vạn Bảo là trường công lập được thành lập tại quyết định số 1314/QĐ-UBND ngày 29/4/2020 của Ủy ban nhân dân quận Hà Đông; Trường đi vào hoạt động từ năm học 2020-2021 với tổng diện tích hơn 11.000 m<sup>2</sup>.

- Gmail: c1vanbao-hadong@gmail.com

- Điện thoại: 02422646565

#### **2.1. Đặc điểm học sinh của trường.**

Khối	Số lớp	TSHS	Nữ	HS học 2 buổi/ngày		HS ăn bán trú		Học sinh khuyết tật		Tỷ lệ H/S hoàn thành CT lớp học	Dự kiến Tỷ lệ H/S chưa hoàn thành CT lớp học
				Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Tổng số	Số HS có hồ sơ KT		
									Số HS		
1	6	200	100	6	200	6	198			100	0
2	9	274	129	9	274	9	271			100	0
3	9	363	183	9	363	9	353			100	0
4	4	182	91	4	182	4	180	02	02	100	0
5	4	192	91	4	192	4	175			100	0
<b>Tổng</b>	<b>32</b>	<b>1211</b>	<b>595</b>	<b>32</b>	<b>1211</b>	<b>32</b>	<b>1177</b>			<b>100</b>	<b>0</b>

\* Lớp học tình thương: Số lớp: 0 Số học sinh: 0

\* Tổng số học sinh là con thương binh, con liệt sỹ: 0

\* Tổng số học sinh có sổ hộ nghèo: 0, cận nghèo: 0

\* Tổng số học sinh là con dân tộc: 15 Nữ: 7

## 2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý.

- BGH nhiệt tình, gương mẫu, có trách nhiệm cao, thống nhất trong chỉ đạo và điều hành công việc, luôn có ý thức cầu tiến trong công tác quản lý.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, tâm huyết với nghề nghiệp, có năng lực, uy tín trước tập thể nhà trường và cấp trên, chấp hành tốt mọi chủ trương, chính sách của Nhà nước và của Ngành.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên đủ về số lượng, đạt trình độ trên chuẩn 100%. Luôn có ý thức tự học để nâng cao trình độ văn hóa và chuyên môn.

- Giáo viên dạy chuyên biệt trình độ đại học, nhiệt tình, ý thức trách nhiệm, có trình độ chuyên môn vững vàng, được học sinh yêu mến, phụ huynh tin tưởng góp phần nâng cao chất lượng dạy học toàn diện.

- Giáo viên nhà trường năng động, sẵn sàng tham gia các đợt tập huấn và tự bồi dưỡng để triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Giáo viên có trình độ CNTT tương đối tốt, đáp ứng được việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy.

	Tổng số		Biên chế, hợp đồng		T.độ lý luận	Đang viên	Trình độ đào tạo				Cân đối	
	TS	Nữ	Biên chế	Hợp đồng			TS	ĐH	CD	TC	Thừa	Thiếu
<b>- Quản lý</b>	<b>3</b>	3	<b>3</b>	<b>0</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	<b>0</b>	<b>3</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	0
<b>- GV V.hóa</b>	<b>36</b>	36	<b>29</b>	<b>7</b>	<b>18</b>	<b>18</b>	<b>0</b>	<b>29</b>	<b>7</b>			<b>3</b>
<b>- GV C/biệt</b>	<b>8</b>	<b>6</b>	<b>6</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>2</b>		<b>7</b>	<b>1</b>			<b>0</b>
<i>Â.nhạc</i>	1	1	1		0	0		1	0			
<i>M.thuật</i>	2	2	1	1	0	0		1	1			0
<i>Thể dục</i>	2		1	1	1	1		2				0
<i>T.Anh</i>	2	2	2	0	2	2		2				0
<i>Tin học</i>	1		0	0				1	0			0
<b>- TPT đội</b>	<b>1</b>		<b>1</b>		<b>1</b>	<b>1</b>		<b>1</b>				<b>0</b>
<b>- Nhân viên</b>	<b>5</b>	<b>5</b>	<b>3</b>	<b>2</b>	<b>3</b>	<b>3</b>		<b>2</b>	<b>3</b>			<b>0</b>
<i>Kế toán</i>	1	1	1	0	1	1		1				
<i>Văn thư</i>	0											
<i>Thư viện</i>	1	1	1	0	1	1		1				
<i>TBị</i>	0											
<i>Y tế</i>	1	1	1	0	0	0		0	1			
<i>Thủ quỹ</i>	0											
<i>HD 68</i>	2			2	1	1			2			0
<b>- Tổng số</b>	<b>53</b>		<b>41</b>	<b>11</b>	<b>27</b>	<b>27</b>		<b>42</b>	<b>11</b>			

\* Tỷ lệ giáo viên/lớp: 1.4.

### 2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

\* Số lớp: 32 lớp ; Số phòng: 32 phòng học;

\* Nhà trường có đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ cho dạy và học. Cụ thể:

Tên phòng	Phòng học	Stem	Nghệ thuật	Tin học	Ngoại ngữ	Thư viện	Thiết bị
Số lượng	32	1	04	02	05	04	01
Diện tích	1813m <sup>2</sup>	52,9 m <sup>2</sup>	234 m <sup>2</sup>	128 m <sup>2</sup>	294 m <sup>2</sup>	446 m <sup>2</sup>	62 m <sup>2</sup>

Tên phòng	Hiệu trưởng	Phó HT	KT	Văn thư	Hành chính	Phòng nghỉ GV	Tư vấn
Số lượng	01	2	01	01	01	05	01
Diện tích	24 m <sup>2</sup>	48 m <sup>2</sup>	24 m <sup>2</sup>	24 m <sup>2</sup>	24 m <sup>2</sup>	245 m <sup>2</sup>	24 m <sup>2</sup>

Tên phòng	Truyền thông, Công đoàn	Đội	Y tế, cách ly	Hỗ trợ trẻ KT	Nhà đa năng	Nhà ăn	Bếp
Số lượng	02	01	02	01	01	02	01
Diện tích	74 m <sup>2</sup>	24 m <sup>2</sup>	48 m <sup>2</sup>	26 m <sup>2</sup>	645 m <sup>2</sup>	1180 m <sup>2</sup>	208 m <sup>2</sup>

\* Đồ dùng, trang thiết bị phục vụ dạy - học:

Bàn ghế GV: 41 bộ	Loa đài:	5 chiếc
Bàn ghế HS: 650 bộ	Bảng lớp học:	44 chiếc
Máy vi tính: 35 bộ	Ti vi LG 55:	37 chiếc
Máy chiếu: 7 bộ	Đàn Organ, micro:	8 chiếc
Máy học T.Anh: 96 bộ	Máy in 2 mặt:	9 chiếc
Cây nước nóng lạnh: 11 chiếc	Điều hoà:	35 chiếc
- Tủ bán trú học sinh: 60 chiếc		

- Tủ đựng thiết bị dạy học: 41 chiếc
- Tủ treo cốc: 32 chiếc.
- Trống trường: 1 bộ.
- Bảng tương tác thông minh: 4 chiếc.
- Thiết bị âm thanh di động không dây dùng trong các phòng học: 32 bộ.
- Thiết bị âm thanh công suất lớn dùng cho sinh hoạt tập thể ngoài trời: 1 bộ.

### **III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2022-2023**

#### ***1. Mục tiêu chung***

- Thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục.

- Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục trên khung chương trình giáo dục của Bộ giáo dục.

- Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

- Tập trung nâng cao chất lượng đại trà, đặc biệt chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh;

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực;

- Đổi mới chương trình giáo dục, công tác kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục;

- Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ/ nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ.

#### ***2. Mục tiêu cụ thể (Phụ lục 1)***

### **IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC:**

Thực hiện chương trình GDPT 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (CTGDPT 2018) đối với lớp 1, 2, 3; Thực hiện chương trình phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 đối với lớp 4 ,5. Xây dựng và thực

hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế theo khung thời gian 35 tuần thực học (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần) dạy 10 buổi /tuần. Cụ thể:

**1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học**

*(Phụ lục 2)*

**2. Hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học**

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học *(Phụ lục 3)*

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và thời gian bán trú tại trường.

Thực hiện theo nhu cầu người học, nhà trường tổ chức các hoạt động trong thời gian bán trú tại trường từ 7h30' đến 16h45' *(Phụ lục 4)*

**3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường (nếu có):** Không

**4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2022-2023 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục**

Thực hiện Quyết định số 2865/QĐ-UBND, ngày 12/8/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

- Ngày tựu trường sớm nhất ngày 29/8/2022, riêng đối với lớp 1 ngày tựu trường sớm nhất là ngày 22/8/2022.

- Ngày khai giảng: thống nhất toàn Thành phố tổ chức khai giảng vào ngày 05/9/2022 (thứ 2).

- Kết thúc học kỳ I trước ngày 15/01/2023, hoàn thành kế hoạch giáo dục học kỳ II trước ngày 25/5/2023 và kết thúc năm học trước ngày 31/5/2023.

- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2023.

- Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp học trước ngày 31/7/2023.

- Ngày bắt đầu, ngày kết thúc học kỳ I (HKI); học kỳ II (HKII) và kết thúc năm học:

HỌC KỲ I			HỌC KỲ II		NGÀY KẾT THỨC NĂM HỌC
Ngày bắt đầu HK I	Ngày kết thúc HK I	Nghỉ HK I	Ngày bắt đầu HK II	Ngày kết thúc HK II	
05/9/2022 (thứ Hai)	12/01/2023 (thứ Năm)	13/01/2023 (thứ Sáu)	16/01/2023 (thứ Hai)	19/5/2023 (thứ Sáu)	25/5/2023 (thứ Năm)

*Khung thời gian các môn học và hoạt động giáo dục trong ngày (Khi học sinh học trực tiếp tại trường)*

	Buổi sáng	Buổi chiều
Đến trường	7 giờ 30 phút	13 giờ 45 phút
Sinh hoạt đầu giờ	7 giờ 30 phút - 8 giờ	
Tiết 1	8 giờ - 8 giờ 40 phút	14giờ00 - 14 giờ 35 phút
Tiết 2	8 giờ 40 phút - 9 giờ 20 phút	14giờ35phút - 15giờ10phút
Ra chơi	9 giờ 20 phút - 9 giờ 40 phút	15giờ10 phút - 15giờ30phút
Tiết 3	9 giờ 40 phút - 10 giờ 20 phút	15giờ30phút - 16giờ05phút
Tiết 4	10 giờ 20 phút - 11 giờ	16giờ05phút – 16giờ40phút

- Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông của Bộ và căn cứ vào khung thời gian năm học, nhà trường thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh và phù hợp với điều kiện thực tế ở địa phương.

- Căn cứ Thông tư 28/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ Trường tiểu học; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình GDPT 2018; Công văn số 606/PGDĐT-GDTH ngày 10/7/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Hà Đông về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT 2018 cấp Tiểu học. Trường Tiểu học Vạn Bảo thống nhất và đưa ra Quy chế chuyên môn của trường, trong đó thực hiện sinh hoạt chuyên môn tổ 2 lần/tháng và chuyên môn khối 4 lần/tháng cùng với các hoạt động chuyên môn khác. (Phụ lục 5\_QCCM).

- Các ngày nghỉ trong năm học:



+ Các ngày nghỉ lễ, tết trong năm học thực hiện theo quy định của Luật Lao động và các văn bản hướng dẫn hàng năm. Nếu ngày nghỉ lễ, tết trùng vào ngày nghỉ cuối tuần thì được nghỉ bù theo quy định.

+ Thời gian nghỉ hè của giáo viên các cấp theo quy định tại [Nghị định 84/2020/NĐ-CP](#) ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.

+ Đối với các ngày nghỉ, thực hiện dạy bù theo đúng hướng dẫn.

Tại trường tiểu học Vạn Bảo, thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục năm học 2022-2023, cụ thể như sau.

#### **4.1. Đối với khối lớp 1**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 6)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 *(Phụ lục 7)*

#### **4.2. Đối với khối lớp 2**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 6)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 *(Phụ lục 7)*

#### **4.3. Đối với khối lớp 3**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 6)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 *(Phụ lục 7)*

#### **4.4. Đối với khối lớp 4**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 6)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 *(Phụ lục 7)*

#### **4.5. Đối với khối lớp 5**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Phụ lục 6)*

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5 *(Phụ lục 7)*

#### **5. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ, Tin học**

a) Dạy học Ngoại ngữ, Tin học

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, các trường tổ chức dạy học bắt buộc môn Ngoại ngữ, môn Tin học cho 100% học sinh lớp 3 từ năm học 2022-2023; chủ động có các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình thực tế, đặc biệt tập trung các điều kiện đảm bảo dạy học theo Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 889/SGDĐT-GDTH ngày 07/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học và các văn bản: Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Công văn số 803/SGDĐT-GDPT ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

\* Dạy học Tiếng Anh:

- Nhà trường triển khai chương trình dạy học Tiếng Anh theo Đề án xây dựng trường Tiểu học Vạn Bảo chất lượng cao đối với học sinh lớp 1, 2.

+ Xây dựng liên kết với các trung tâm có đủ hồ sơ pháp lý, đã được Sở Giáo dục và Đào tạo cấp phép triển khai các chương trình học tiếng Anh: tiếng anh toán, tiếng anh khoa, tiếng anh robotics, tiếng anh nâng cao.

Nhà trường có đầy đủ cơ sở vật chất, kỹ thuật hiện đại cho 5 phòng tiếng Anh. Chất lượng đội ngũ giáo viên tham gia đạt chuẩn và trên chuẩn.

- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để tổ chức dạy môn Tiếng Anh là môn học bắt buộc với thời lượng 4 tiết/tuần dành cho học sinh lớp 3 từ năm học 2022-2023, đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp Tiểu học ban hành kèm theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 đối với học sinh lớp 4 và lớp 5.

- Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể: đối với lớp 1, lớp 2 lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ GDĐT ban hành và Quyết định số 1814/QĐ-UBND ngày 20/4/2021 của UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021-2022 trên địa bàn thành phố Hà Nội, Quyết định 1705/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 của UBND thành phố Hà Nội phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 3 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Hà Nội; đối với lớp 4 và lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 và các văn bản khác của Bộ GDĐT. Khai thác triệt để các nguồn tài nguyên online, offline đã tập huấn và cung cấp cho giáo viên sử dụng đồng bộ với sách giáo khoa đã cung ứng.

- Thực hiện đổi mới đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra định kỳ cần đánh giá đủ cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Khuyến khích giáo viên sử dụng các dự án học tập để thay thế bài kiểm tra học kỳ I.

+ Việc triển khai phối hợp liên kết dạy Tiếng Anh hỗ trợ cho học sinh đảm bảo tính tự nguyện, đồng thuận của học sinh, phụ huynh học sinh; thực hiện đúng chương trình đã được thẩm định và kế hoạch dạy học chi tiết được nhà trường xây dựng, được phòng GDĐT, Sở GDĐT phê duyệt.

\* Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học:

- Thực hiện hướng dẫn của Bộ GDĐT về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học cấp tiểu học từ năm học 2019-2020 tại Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 và Công văn số 4235/SGDĐT-GDPT ngày 24/9/2019 của Sở GDĐT.

- Thực hiện công văn số 889/SGDĐT-GDTH ngày 07/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học. Nhà trường có đầy đủ các điều kiện để tổ chức dạy môn Tin học là môn học bắt buộc đối với học sinh lớp 3 từ năm học 2022-2023, đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tiếp tục đẩy mạnh tổ chức dạy học môn Tin học tự chọn ở các trường tiểu học tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo học sinh lớp 4, lớp 5 được học môn Tin học theo chương trình tự chọn, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 học môn Tin học theo chương trình mới. Thực hiện có hiệu quả việc xây dựng kế hoạch giáo dục môn học; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học, tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

Cùng với việc tổ chức hiệu quả dạy học Tin học cho học sinh lớp 4, lớp 5 theo quy định trong chương trình, nhà trường có giải pháp phù hợp tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học, hoạt động giáo dục STEM tiếp cận công nghệ số nhằm góp phần phát triển các năng lực đặc thù Tin học, Khoa học, Công nghệ cho học sinh cấp tiểu học đồng thời tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận với giáo dục tin học và đáp ứng sở thích, nhu cầu, phát hiện và bồi dưỡng phát triển năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho học sinh tiểu học.

## **6. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.**

Triển khai thực hiện Tài liệu giáo dục địa phương đối với lớp 1; thực hiện Quyết định số 1571/QĐ-BGDĐT ngày 14/6/2022 của Bộ GDĐT về việc phê duyệt Tài liệu giáo dục địa phương lớp 1 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông thành phố Hà Nội; tiếp tục tham mưu chỉ đạo tổ chức thực hiện biên soạn, thực nghiệm, thẩm định Tài liệu giáo dục địa phương đối với lớp 2, lớp 3; triển khai thực hiện kịp thời khi được phê duyệt. Đối với Tài liệu giáo dục địa phương lớp 4 và nội dung giáo dục “Địa phương em” trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 cấp tiểu học, thực hiện tổ chức biên soạn, thẩm định theo Công văn số 5576/BGDĐT-GDTH ngày 02/12/2021 bảo đảm kịp thời với lộ trình, thời điểm triển khai thực hiện chương trình, SGK lớp 4.

Nhà trường căn cứ vào văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT để xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

## **7. Triển khai giáo dục STEM**

Thực hiện Kế hoạch số 256/KH-BGDĐT ngày 15/7/2022 của Bộ GDĐT triển khai thực hiện giáo dục STEM cấp tiểu học, Công văn số 2918/BGDĐT-GDTH ngày 08/7/2022 về việc triển khai thí điểm giáo dục STEM cấp tiểu học ở một số quận, huyện theo chỉ đạo của Sở GDĐT.

Nhà trường chủ động liên kết đơn vị giảng dạy Stem, bố trí phòng học Stem và tổ chức thực hiện giáo dục STEM theo định hướng Chương trình giáo dục phổ

thông 2018 đối với học sinh khối 1, 2 chương trình chất lượng cao và học sinh lớp 3, 4, 5 trên tinh thần tự nguyện.

## **8. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn**

### **a) Đối với trẻ khuyết tật**

Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Căn cứ Kế hoạch giáo dục người khuyết tật giai đoạn 2018-2020 của ngành Giáo dục ban hành kèm theo Quyết định số 338/QĐ-BGDĐT ngày 30/01/2018; Kế hoạch thực hiện “Đề án Hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ bảo vệ, chăm sóc, giáo dục tại cộng đồng giai đoạn 2018-2025” ban hành kèm theo Quyết định số 1463/QĐ-BGDĐT ngày 28/6/2019; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư số 15/2019/TT-BGDĐT ngày 30/8/2019 ban hành Quy định Chuẩn quốc gia về ngôn ngữ kí hiệu cho người khuyết tật và Thông tư số 17/2020/TT-BGDĐT ngày 29/6/2020 ban hành Quy định Chuẩn quốc gia về ngôn ngữ kí hiệu cho người khuyết tật, các nhà trường chủ động xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương.

Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

### **b) Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ**

Thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kĩ

năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá và xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn cần căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009.

### **9. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá.**

#### **a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

Căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới theo Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát, đảm bảo các điều kiện thực hiện mô hình trường học mới; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới được hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở; vận dụng phương pháp “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học theo công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2021 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông; tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các

tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

c) Nâng cao hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Đối với học sinh lớp 4, lớp 5, tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Nhà trường tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và nâng cao hiệu quả các phương pháp dạy học.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học và Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT từ năm học 2022-2023.

Đối với môn Tin học và Công nghệ, thực hiện tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá như hai môn học độc lập theo Chương trình GDPT môn Tin học và Chương trình GDPT môn Công nghệ.

**10. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh**



Tăng cường thực hiện tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khoá theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục kỹ năng tài chính cá nhân.

Tăng cường công tác truyền truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong trường học, thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 5/4/2022 của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2022-2025, đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và văn hóa giao thông vào trong chương trình chính khóa dưới hình thức tích hợp vào nội dung một số môn học và hoạt động giáo dục (theo công văn số 1362/BGDĐT- GDTH ngày 07/4/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức giáo dục an toàn giao thông cấp tiểu học). Tiếp tục thực hiện lồng ghép giảng dạy chuyên đề về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với môn Đạo đức theo quy định; dạy lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh; giảng dạy có hiệu quả bộ tài liệu “Giáo dục nếp sống thanh lịch - văn minh cho học sinh Hà Nội”; Giáo dục An toàn giao thông, Giáo dục Lịch sử địa phương, Địa lý địa phương, đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống, tuyên truyền giáo dục về lịch sử địa phương vào giảng dạy lồng ghép; dạy bộ tài liệu về Lịch sử quận Hà Đông... lồng ghép linh hoạt trong chương trình giáo dục nhà trường, phù hợp điều kiện của đơn vị và đối tượng học sinh.

Nghiên cứu, vận dụng triển khai mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương một cách linh hoạt và hiệu quả theo Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019, Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020-2021; không áp đặt nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ Tiếng Việt cho học sinh tiểu học. Đổi mới nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong nhà trường, trong

đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Các nhà trường sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

### **11. Tổ chức thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày**

- Về kế hoạch giáo dục: Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học. Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học. Đảm bảo không tổ chức dạy học quá 7 tiết văn hóa/ngày.

- Về tổ chức bán trú: Nhà trường tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên. Các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến khi bắt đầu giờ

học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương. Việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí...cho học sinh. Nhà trường tăng cường kiểm tra vệ sinh, an toàn thực phẩm để đảm bảo sức khoẻ học sinh. Hiệu trưởng ký kết hợp đồng với các Công ty cung cấp dịch vụ, cung cấp và chế biến thực phẩm đảm bảo đúng quy định, rõ nguyên tắc, chịu trách nhiệm đảm bảo về pháp lý. Đa dạng thực phẩm và thực đơn nhằm đảm bảo đủ dinh dưỡng cho học sinh; thường xuyên kiểm tra giám sát các quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm. Đảm bảo quy định bữa ăn một chiều và quy trình chế biến thực phẩm hợp vệ sinh. Thực hiện nghiêm túc việc giao nhận thực phẩm, lưu nghiệm thức ăn, công khai tài chính, thực đơn hàng ngày theo quy định; sử dụng hiệu quả nguồn thu kinh phí trang thiết bị bán trú để đầu tư các thiết bị phục vụ trực tiếp cho học sinh.

- Về tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày: Căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày đảm bảo an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Không tổ chức dạy thêm, học thêm cho học sinh tiểu học dưới bất kỳ hình thức nào.

## **12. Tổ chức các cuộc thi.**

**12.1.** Hội thi giáo viên dạy giỏi: Thực hiện theo Thông tư số 22/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non, giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông:

- Nhà trường tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường theo hình thức Hội giảng, trên tinh thần dạy đủ các môn ở tất cả các khối lớp để hưởng ứng phong trào

thi đua dạy tốt - học tốt cho giáo viên tại trường, theo hướng dẫn của các cấp nhằm công nhận, suy tôn giáo viên dạy giỏi cấp trường và lựa chọn giáo viên tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp quận. (có kế hoạch riêng)

**12.2.** Hội thi Thiết kế bài giảng điện tử và bài giảng Elearning: Tổ chức thi thiết kế bài giảng điện tử và bài giảng Elearning cấp trường, lựa chọn các bài thi gửi dự thi cấp quận, cấp thành phố.

**12.3.** Tham gia dự thi Festival cấp quận cho học sinh lớp 5.

**12.4.** Tham gia hội thi Thể dục, thể thao cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động cấp quận, cấp Thành phố do Sở GDĐT phối hợp với Công đoàn ngành Giáo dục tổ chức;

- Tổ chức thi đấu các môn: Cờ vua, điền kinh, cầu lông ... cấp trường. Lựa chọn học sinh tham gia thi đấu thể dục thể thao do cấp trên phát động.

**12.5.** Tham gia Hội thi “Giai điệu tuổi hồng” cấp cụm và cấp thành phố.

**12.6.** Tổ chức các sân chơi trí tuệ:

- Đấu trường toán học;
- Toán tiếng Anh;
- Toán tiếng Việt;
- Trạng nguyên toàn tài;
- Trạng nguyên tiếng Việt
- Ioe tiếng Anh....

Học sinh tham gia trên tinh thần tự nguyện, không thu phí.

**13. Tổ chức các hoạt động ngoài giờ chính khóa.**

**13.1.** Tổ chức ngày hội đêm rằm:

- Tặng quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.  
- Tổ chức cho học sinh được trải nghiệm làm bánh trung thu, đèn lồng, đèn ông sao, mặt nạ, bày mâm ngũ quả ... Học sinh xem múa lân.

**13.2.** Tổ chức tuyên truyền về ATGT với chủ đề: “Trẻ em cũng phải đội mũ bảo hiểm”.

**13.3.** Tổ chức tìm hiểu 68 năm ngày giải phóng Hà Đông và giải phóng Thủ đô.

**13.4.** Tìm hiểu về truyền thống ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10: Học sinh trải nghiệm làm thiệp, vẽ tranh ... chúc mừng.

**13.5.** Tuyên truyền về phòng cháy, chữa cháy và thoát nạn, thoát hiểm trong một số tai nạn, sự cố thường gặp: Mời Công an PCCC Hà Nội về tuyên truyền.

**13.6.** Tổ chức sáng tạo với chủ đề “Em yêu Hà Nội”. Tổ chức chuyên đề “Xây dựng tình bạn đẹp, nói không với bạo lực học đường”.

**13.7.** Tổ chức kỉ niệm ngày Nhà Giáo Việt Nam 20/11.

- Tổ chức Hội thi văn nghệ “Nét đẹp thầy trò”. Mỗi lớp 1 tiết mục, hát quê hương đất nước, thầy cô, mái trường ....

- Tổ chức thi viết báo tường.

- Liên hoan các trò chơi dân gian.

**13.8.** Tổ chức chương trình truyền thông “ Phòng chống xâm hại trẻ em và bạo lực học đường”: Học sinh giao lưu với chuyên gia các kĩ năng phòng chống XHTD và bạo lực học đường.

**13.9.** Tổ chức kỉ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12.

- Tổ chức học sinh thi vẽ tranh, làm tập san.

- Tổ chức đi tham quan bảo tàng Dân tộc Việt Nam và xem xiếc: Học sinh hiểu về nền văn hóa của 54 dân tộc anh em trên khắp cả nước; Xem các tiết mục biểu diễn ở rạp xiếc Trung ương.

- Tìm hiểu truyền thống QĐNDVN ngày 22/12. Học sinh hiểu được lịch sử và ý nghĩa ngày thành lập QĐND Việt Nam.

**13.10.** Tuyên truyền về một số bệnh thường gặp ở học sinh như cận thị, sâu răng, các bệnh về da, sốt xuất huyết...

**13.11.** Ngày hội Stem: Mỗi lớp có một bàn trưng bày các mô hình Stem, học sinh thuyết trình các mô hình.

**13.12.** Tổ chức tìm hiểu “Ngày tết cổ truyền của dân tộc” với nội dung: Ngày ông công, ông táo, viếng mộ tổ tiên, gói bánh chưng, lì xì đầu năm ....

**13.13.** Tổ chức: “Mùa xuân ước mơ tuổi thơ” với những nội dung: Văn nghệ chào mừng, hội trợ trưng bày các mặt hàng, thuyết trình gian hàng, trò chơi dân gian.

**13.14.** Tổ chức “Chào mừng ngày 8/3 ngày Quốc tế phụ nữ” với những nội dung: văn nghệ chào mừng, ý nghĩa của ngày 8/3, chia sẻ những lời chúc tới bà, mẹ, cô giáo ... trong ngày 8/3.

**13.15.** Tổ chức Ngày hội thể thao với các hoạt động như: Khiêu vũ, đồng diễn dân vũ, Aerobic, các trò chơi dân gian.

**13.16.** Tổ chức cho học sinh trải nghiệm giáo dục Vạn An - Thanh Trì - Hà Nội. Học sinh được tham gia các hoạt động trồng cây, củ, nhận biết những loại rau, loài cá bằng nhiều hình thức khác nhau.

**13.17.** Tổ chức ngày hội Sách và mỹ thuật. Mỗi lớp một em tham gia thi đọc (1 đoạn văn xuôi), mỗi lớp có 5 tranh tham ra dự thi, chủ đề về quê hương, thành phố, trường lớp...

**13.18.** Tổ chức cho học sinh thi tiểu phẩm với chủ đề: “Bảo vệ môi trường”. Mỗi lớp 1 tiết mục (kịch, hát, vè, thơ, kể chuyện, tranh ....)

**13.19.** Hội thi “Rung chuông vàng Tiếng Anh”.

**13.20.** Tổ chức kỉ niệm 15/5 và 19/5. Học sinh hiểu về ngày thành lập đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và ngày sinh nhật Bác Hồ.

- Tổ chức ngày hội thiếu nhi vui khỏe.

- Tổ chức cho học sinh tham gia chơi các trò chơi dân gian.

**13.21.** Tổ chức kỉ niệm ngày Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước 30/4.

- Mời các chuyên gia lịch sử.

- Tổ chức buổi tọa đàm giữa chuyên gia lịch sử và học sinh.

**13.22.** Tổ chức Hội thi phụ trách sao giỏi, sao nhi đồng chăm ngoan. Tổ chức kết nạp đội tại khu di tích lịch sử.

**14. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục; đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.**

**14.1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học**

Nhà trường tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành quy định

về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương các cấp kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; thực hiện Kế hoạch số 64/KH-UBND, ngày 17/02/2022 Kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở quận Hà Đông năm 2022 của UBND quận Hà Đông...xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Tiến tới thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019. Các phường duy trì phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 và Xóa mù chữ mức độ 2.

#### **14.2. Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Hoàn thành kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3, được công nhận trường chuẩn quốc gia mức độ 2.

#### **15. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.**

##### **15.1. Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cấp tiểu học đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học. Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn.

Thực hiện linh hoạt, tuyển dụng, bố trí, sắp xếp đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đạt chuẩn về trình độ đào tạo, được bồi dưỡng về chuyên môn để triển khai thực hiện đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3. Tích cực tham mưu chính quyền địa phương ban hành cơ chế, chính sách đặc thù để quan tâm, chăm lo đội ngũ giáo viên tương xứng với vai trò và tầm quan trọng của giáo viên trong sự nghiệp giáo dục.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”.

Xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn cho các đối tượng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện cụ thể của từng đơn vị về các mô đun, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường. Đặc biệt là xây dựng và triển khai tốt kế hoạch tập huấn cho đội ngũ giáo viên dạy lớp 4 chuẩn bị cho năm học 2023-2024.

Thực hiện tốt quy định của Bộ GDĐT về xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học đảm bảo số lượng và chất lượng để triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

Tạo điều kiện để tất cả cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới; tăng cường chia sẻ kinh nghiệm quản lý, giảng dạy hay giữa các trường trong quận để nhằm thu hẹp khoảng cách về chất lượng giáo dục giữa các khu vực trên địa bàn quận. Các nhà trường khuyến khích



cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ, nâng cao chất lượng giáo dục.

Xây dựng kế hoạch, bố trí sắp xếp cho các giáo viên tham gia các lớp đào tạo nâng chuẩn theo quy định của Luật Giáo dục 2019. Đảm bảo theo lộ trình, tiến độ quy định.

### **15.2. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.**

Chủ động tham mưu với UBND các cấp cân đối, bố trí ngân sách phù hợp đầu tư cơ sở vật chất, thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT. Ngay đầu năm học nhà trường công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học, kiên quyết không để tình trạng “thiếu thiết bị, thiết bị đến trường mà không ra lớp”; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

### **15.3. Tổ chức thực hiện lựa chọn, triển khai sách giáo khoa.**

Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa lớp 4 theo quy định, trong đó cần đặc biệt quan tâm ý kiến từ các tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa. Phối hợp với Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo cung ứng sách giáo khoa và tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa cho giáo viên theo quy định. Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 4.

## V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

### 1. Nhiệm vụ trọng tâm:

1.1 Tiếp tục triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023 gắn với thực hiện nghiêm Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”, Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ về Chương trình phòng, chống dịch COVID-19, Kế hoạch số 353/KH-BGDĐT ngày 29/3/2022 của ngành Giáo dục thích ứng với tình hình dịch COVID-19 bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng. Bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt triển khai chương trình, kế hoạch năm học để phòng, chống dịch bệnh và thực hiện kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục tiểu học.

1.2. Thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp 4, lớp 5; tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận Chương trình giáo dục phổ thông 2018; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương; chủ động triển khai nội dung giáo dục STEM; tăng cường huy động nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ năm học.

1.3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; tham mưu thực hiện công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông, chú trọng chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 4 trong năm học 2023-2024 nhất là bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Ngoại ngữ và môn Tin học; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 4 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT.

1.4. Đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; chú trọng phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; phân đầu bảo đảm 100% học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và hướng đến thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

1.5. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Tăng cường an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng, chống xâm hại và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; xây dựng cơ chế phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh. Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của Ngành phù hợp điều kiện từng đơn vị.

1.6. Thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ

chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

## **2. Các giải pháp thực hiện**

### ***2.1. Giải pháp 1: Làm tốt công tác tham mưu và triển khai các văn bản chỉ đạo.***

- Tiếp tục tăng cường tham mưu với chính quyền địa phương tích cực thực hiện công tác xã hội hóa trong giáo dục, tăng cường các nguồn lực, khai thác mọi tiềm năng, trí tuệ của cộng đồng, các tổ chức xã hội và cha mẹ học sinh cùng tham gia trực tiếp vào hoạt động giáo dục toàn diện học sinh để nâng cao chất lượng dạy và học 2 buổi/ngày; thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình; thực hiện Đề án xây dựng trường Tiểu học Vạn Bảo chất lượng cao.

***2.2. Giải pháp 2: Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, các cuộc vận động, phong trào thi đua.***

- Tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin, các cuộc họp, hội nghị về các văn bản quy định của Trung ương, Thành phố, Quận và Ngành về công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; các cuộc vận động, phong trào thi đua, các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường để cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh biết, cùng vào cuộc tham gia.

- Xây dựng tiêu chí thi đua; tổ chức đăng ký thi đua, nhân rộng gương điển hình người tốt, việc tốt; đánh giá khen thưởng cán bộ, giáo viên, nhân viên kịp thời. Đưa tin bài viết gương người tốt việc tốt trên website của trường để cán bộ, giáo viên, nhân viên học tập, noi gương. Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện nội dung “Mỗi thầy cô giáo đỡ đầu một học sinh gặp khó khăn trong học tập, học sinh có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt trong cuộc sống”.

- Tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh với các biểu hiện vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Tăng cường tổ chức cho học sinh thực hiện lao động vệ sinh trường, lớp học và các công trình trong khuôn viên nhà trường định kỳ (phù hợp với năng lực của học sinh); thực hiện kiểm soát nhà vệ sinh hàng ngày đảm bảo sạch sẽ, khô ráo. Xây dựng kế hoạch chăm sóc, bảo vệ cây cối, vườn thực vật, cảnh quan môi trường trong

và ngoài lớp học để phấn đấu đạt các tiêu chí về trường, lớp học Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Thân thiện

**2.3. Giải pháp 3:** Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Tổ chức quán triệt nhằm thống nhất và nâng cao nhận thức đối với toàn thể cán, giáo viên, nhân viên nhà trường về chủ trương, chính sách, sự chỉ đạo của Thành phố, Sở và Phòng GDĐT về việc phát triển các dịch vụ chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô; về mục đích, mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ và trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường trong việc xây dựng nhà trường.

- Trên cơ sở sự thống nhất ý chí và quyết tâm của BGH, tổ chức triển khai tập huấn, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi tới mọi cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nhằm thống nhất và nâng cao nhận thức về chủ trương, tiêu chí tầm quan trọng, ý nghĩa của việc xây dựng trường, đặc biệt là nhận thức sâu sắc về việc xây dựng liên quan đến sự tồn tại và phát triển bền vững của nhà trường trong thời hội nhập. Trên cơ sở đó, thống nhất ý chí, tạo dựng đoàn kết và đồng tâm hiệp lực phấn đấu thực hiện thành công nhiệm vụ năm học 2022-2023.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân, đặc biệt là cha mẹ học sinh biết chủ trương phát triển nhà trường; Tổ chức bồi dưỡng nâng cao nhận thức về vị trí vai trò, trách nhiệm của đội ngũ giáo viên trước yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng trường trong thời đại hiện nay.

**2.4. Giải pháp 4:** Công tác tổ chức, lãnh đạo, chỉ đạo

- Thành lập ban Chỉ đạo các hoạt động trong nhà trường.

- Tổ chức phân công, phân nhiệm nội dung đảm trách trong BGH, phân định các nội dung, công việc cụ thể cho từng tổ, bộ phận, cá nhân chuyên trách chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện. Xác định các trọng tâm, trọng điểm thực hiện nhiệm vụ giáo dục. Trên cơ sở đó, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát các thành phần, đối tượng tham gia thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Sau khi kế hoạch được duyệt, BGH phân công cụ thể và giao nhiệm vụ cho các cá nhân chuyên trách, tổ chuyên môn, bộ phận, đoàn thể. Trên cơ sở các đối tượng, bộ phận chủ động lập và tổ chức thực hiện các kế hoạch tổng thể và cụ thể.

- Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát, giám sát và đôn đốc mọi thành phần lực lượng tham gia thực hiện kế hoạch, bảo đảm chất lượng, hiệu quả cao. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát và bảo đảm thực hiện đối với các hoạt động dịch vụ giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ, đáp ứng và làm hài lòng cha mẹ học sinh.

- Tổ chức và chỉ đạo rút kinh nghiệm kịp thời những thành công và hạn chế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, khuyết thiếu kết hợp đồng thời với phát huy điểm mạnh, không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và dịch vụ giáo dục.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch rà soát, đánh giá tổng thể và cụ thể những điểm mạnh và hạn chế của nhà trường theo 5 tiêu chí trường tiểu học chất lượng cao. Trên cơ sở đó, xác định rõ những nội dung, công việc trọng tâm, trọng điểm cần khắc phục hoặc triển khai thực hiện, hoặc tiếp tục củng cố, hoàn thiện, phát triển.

- Tổ chức kiểm tra, đôn đốc, giám sát thực hiện kế hoạch; điều chỉnh, bổ sung nội dung, biện pháp thực hiện (nếu cần). Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.

### **2.5. Giải pháp 5: Thực hiện công tác đội ngũ và nâng cao chất lượng dạy học:**

**\* Nâng cao chất lượng đội ngũ:**

- Không ngừng củng cố, nâng cao nhận thức chính trị của đội ngũ sư phạm đối với sự nghiệp giáo dục đào tạo và với nhiệm vụ được giao. Nâng cao lý tưởng cách mạng đối với thế hệ trẻ, có phong cách sư phạm mẫu mực, có trình độ Tin học, Ngoại Ngữ cơ bản, trách nhiệm tâm huyết với nghề và tinh thần cầu tiến trong chuyên môn, trong cuộc sống.

- Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ giáo viên học tập nâng cao trình độ chuyên

môn nghiệp vụ, ngoại ngữ và tin học; tích cực đổi mới và sáng tạo trong giảng dạy, trong mọi hoạt động.

- Tham mưu với cấp lãnh đạo có biện pháp thu hút nhân tài và chính sách đãi ngộ thỏa đáng đối với giáo viên, nhân viên có trình độ chuyên môn vững vàng. Thu hút giáo viên giỏi cấp quận, cấp thành phố, giáo viên có khả năng giảng dạy, bồi dưỡng học sinh giỏi về công tác tại trường, phân công giáo viên giảng dạy đúng với chuyên môn, phù hợp với điều kiện để nâng cao chất lượng đội ngũ theo yêu cầu đối với các tiêu chí trường chất lượng cao.

- Đổi mới việc sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán trong tất cả các môn học bồi dưỡng cho những giáo viên trẻ về chuyên môn nghiệp vụ và tinh thần cầu thị để có được đội ngũ giáo viên giảng dạy đồng đều.

- Phát động trong toàn trường phong trào tự học, tự bồi dưỡng về trình độ chuyên môn nghiệp vụ sư phạm; không ngừng bồi dưỡng về ý thức trách nhiệm, đạo đức nhà giáo. Đưa việc học tập, tự bồi dưỡng vào tiêu chuẩn phấn đấu, tiêu chí thi đua đối với tất cả cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Xây dựng chương trình bồi dưỡng thường xuyên các modul theo hướng dẫn của Bộ giáo dục.

- Làm tốt công tác thi đua khen thưởng. Ngoài chế độ thưởng theo thi đua còn đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ khen thưởng định kì và đột xuất theo hiệu quả công việc và thành tích của giáo viên, khen thưởng động viên kịp thời, tạo không khí thi đua sôi nổi và kích thích khả năng sáng tạo, lòng yêu nghề của cán bộ giáo viên.

- Tham mưu với ban lãnh đạo; tạo điều kiện về công việc, thời gian và tài chính để cán bộ; giáo viên có thể tham gia phát triển năng lực cá nhân; nâng cao năng lực học tập; nghiên cứu; tiến tới tăng tỉ lệ 100% có bằng thạc sĩ đối với cán bộ quản lý; 100% có bằng đại học đối với giáo viên vào các năm tới.

\* Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch liên quan đến thực hiện nhà trường có các tiêu chí chất lượng cao.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm tổ chức giáo dục và dịch vụ giáo dục với các trường chất lượng cao ở trong và ngoài thành phố.

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các chương trình giáo dục bổ sung cho các môn học; đa dạng hóa các hoạt động giáo dục theo hướng tiếp cận năng lực và phù hợp với khả năng phát triển của học sinh.

- Tổ chức thao giảng, hội thảo, rút kinh nghiệm và nhân rộng phương pháp dạy học tích cực phù hợp với đặc thù môn học, khuyến khích và tạo điều kiện cho giáo viên khai thác sử dụng phương tiện dạy học hiện đại ứng dụng CNTT vào giảng dạy. Đẩy mạnh đổi mới phương pháp giảng dạy theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Tổ chức rút kinh nghiệm và đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, trong đó đặc biệt là về giảng dạy và học tập.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm tổ chức giáo dục và dịch vụ giáo dục với các trường chất lượng cao ở trong và ngoài nước. Từng bước củng cố, xây dựng và phát triển tiệm cận với trình độ phát triển của trường tiểu học ở các nước tiên tiến.

+ Chủ động mở rộng hợp tác, giao lưu học tập với các trường trong và ngoài nước, liên kết giáo dục với các tổ chức giáo dục nước ngoài.

+ Nghiên cứu xác định nội dung chương trình tổ chức thăm quan, giao lưu, học tập, trao đổi kinh nghiệm tổ chức quản lý giáo dục, giảng dạy và dịch vụ giáo dục với các trường trường điển hình ở trong thành phố.

+ Tiếp cận nội dung, phương pháp và chuẩn giáo dục quốc tế. Tổ chức nghiên cứu vận dụng linh hoạt, sáng tạo những thành tựu, kinh nghiệm hay vào xây dựng và giảng dạy trong nhà trường.

+ Thường xuyên tổ chức cho giáo viên và học sinh tham gia các hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm.

- Phát động các phong trào thi đua, góp phần thiết thực thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ xây dựng trường và xây dựng các dịch vụ chất lượng cao.



- Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá các hoạt động theo đúng tiến độ để điều chỉnh, bổ sung kịp thời.

**2.6. Giải pháp 6. Tăng cường đầu tư cho cơ sở vật chất, đảm bảo các điều kiện tốt nhất cho quá trình dạy học:**

- Hoàn thiện cơ sở vật chất nhà trường theo tiêu chí trường chất lượng cao. Phối hợp chặt chẽ giữa Nhà trường với Ban Đại diện cha mẹ học sinh trong quá trình thực hiện.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của bậc phụ huynh và học sinh trong việc giữ gìn, bảo vệ cơ sở vật chất của nhà trường.

- Có kế hoạch thường xuyên nâng cấp cơ sở vật chất nhà trường, thiết bị phục vụ việc dạy học và thiết bị văn phòng theo từng giai đoạn.

- Tăng cường đầu tư thiết bị theo hướng hiện đại phục vụ hiệu quả việc dạy và học. Khai thác hiệu quả các trang thiết bị hiện đại, sử dụng hết hiệu năng của các trang thiết bị dạy học sẵn có, không ngừng sáng tạo các công cụ hỗ trợ mới phục vụ cho quá trình giảng dạy bộ môn. Phát động phong trào thiết kế sáng tạo đồ dùng dạy học, đồ dùng học tập trong học sinh và giáo viên toàn trường.

- Tăng cường khai thác hiệu quả sử dụng của hệ thống công nghệ thông tin kết nối internet đáp ứng yêu cầu quản lý và dạy học; phân công quản lý và đưa thông tin thường xuyên lên Website, Fanpage...

- Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin. Xây dựng “Trường học điện tử” trong năm học 2022-2023.

+ Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin góp phần nâng cao chất lượng công tác quản lý, giảng dạy. Ứng phó tốt với thiên tai, dịch bệnh.

+ Xây dựng mạng nội bộ, kho học liệu điện tử, thư viện điện tử... phục vụ việc dạy học của giáo viên, nhất là việc dạy học trong tình hình dịch bệnh hiện nay.

+ Ứng dụng Công nghệ thông tin trong công tác truyền thông, kết nối 2 chiều với cha mẹ học sinh.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, khuyến khích sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong việc xây dựng trường lớp.

- Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục. Huy động sự ủng hộ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân theo nguyên tắc tự nguyện.

- Tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các cấp chính quyền, ban ngành đoàn thể, các chuyên gia giáo dục.

- Đề xuất hỗ trợ kinh phí hoạt động từ nguồn ngân sách nhà nước.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công tác quản lý, chỉ đạo:**

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, thực hiện nghiêm túc phương châm “Bám sát cơ sở, kỷ cương nghiêm, chất lượng thực, hiệu quả cao”; thực hiện đúng quy chế tuyển sinh theo quy định. *Chống dạy thêm và ép buộc học sinh học thêm ở tiểu học dưới mọi hình thức.* Thực hiện “Ba công khai” và “Bốn kiểm tra” theo Chỉ thị số 47/2008/CT-BGD&ĐT ngày 13/8/2008 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Bàn giao chất lượng học sinh lớp 5 lên lớp 6. Tổ chức tốt việc bàn giao chất lượng học sinh lớp dưới lên lớp trên và thực hiện nghiêm túc chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1.

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư 03/VBHN-BGDĐT ngày 23/6/2017 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông. Xây dựng và thực hiện tốt quy chế làm việc đảm bảo công khai dân chủ. Kiên quyết chống những biểu hiện tiêu cực trong quản lý dẫn đến mất đoàn kết nội bộ trong nhà trường.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý.

#### **1.1. Đối với Hiệu trưởng**

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động giáo dục và điều hành chung mọi công việc.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy các môn tự chọn, ký hợp đồng liên kết với các công ty trong việc giảng dạy Tiếng Anh, kỹ năng sống, Stem...

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;

- Ra các Quyết định kiện toàn tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

### **1.2. Đối với Phó Hiệu trưởng**

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, chuyên đề cấp trường, cấp tổ thực hiện trong năm học.

### **1.3. Đối với Tổng phụ trách Đội**

- Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

- Thành lập các ban chỉ huy liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

### **1.4. Đối với nhân viên Thư viện, thiết bị**

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

- Tổ chức Ngày hội sách và mỹ thuật.

### **1.5. Đối với giáo viên**

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.
- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

*(Phụ lục 9\_ phân công nhiệm vụ)*

## **2. Công tác kiểm tra, giám sát:**

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, nhất là kiểm tra chuyên môn và quản lý chất lượng giáo dục, tăng cường trật tự, kỷ cương, nề nếp trong trường tiểu học. Kiểm tra công tác quản lý việc dạy thêm học thêm trong trường học. Tăng cường kiểm tra đột xuất; xử lý nghiêm các sai phạm sau kiểm tra.

- Thực hiện việc kiểm tra toàn diện 13/44 giáo viên

## **3. Chế độ thông tin, báo cáo:**

- Nhà trường có chế độ cập nhật, lưu trữ thông tin giáo dục; ứng dụng tin học vào việc nhận và gửi công văn; thực hiện sử dụng phần mềm EQMS trong công tác báo cáo số liệu thống kê chất lượng giáo dục tiểu học ba kì đảm bảo chính xác, kịp thời, coi thông tin báo cáo là một trong các hoạt động quan trọng của quản lý giáo dục trong nhà trường.

- Giáo viên: Cập nhật đánh giá học sinh trên hệ thống <http://csdl.hanoi.edu.vn> đảm bảo đúng tiến độ, bám sát thông tư 22, thông tư 27 đảm bảo đánh giá chính xác, kịp thời.

Trên đây là kế hoạch giáo dục của trường Tiểu học Vạn Bảo năm học 2022-2023, trong quá trình thực hiện có thể thay đổi cho phù hợp với tình hình thực tế./.

### ***Nơi nhận:***

- Phòng GD&ĐT; (để b/c)
- TTCM; GV (để thực hiện)
- Lưu VP.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Trần Thị Hương**

**4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2022-2023.  
KẾ HOẠCH HỌC KÌ I**

<b>STT</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Tên hoạt động</b>	<b>Đối tượng tham gia</b>	<b>Ghi chú</b>
	Tháng 8	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuyển sinh lớp 1 (lần 2) năm 2022-2023</li> <li>- Hoàn thành hồ sơ HS kiểm tra lại trong hè.</li> <li>- Biên chế lớp năm học 2022-2023</li> <li>- Họp phân công chuyên môn.</li> <li>- Triển khai các chuyên đề BDCM hè (nếu có).</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hội đồng tuyển sinh</li> <li>- PHT, GVCN</li> <li>- PHT</li> <li>- PHT</li> <li>- BGH, TTCM, GVTH</li> <li>- BGH, GVTH, HS</li> <li>- BGH, GV và HS</li> <li>- PHT, TTCM, GVCN</li> </ul>	

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng kế hoạch thời gian năm học, thời gian biểu, thời khóa biểu năm học 2022-2023</li> <li>- Chỉ đạo công tác huy động HS đến trường và kế hoạch sinh hoạt tuần đầu năm.</li> <li>- Tổ chức họp CMHS các lớp.</li> <li>- Triển khai kế hoạch phúc tra và cập nhật hồ sơ PCGD ĐĐT- XMC</li> <li>- Lập kế hoạch BDTX GVTH năm học 2022-2023</li> <li>- Chuẩn bị cho ngày khai giảng năm học mới.</li> <li>- Triển khai xây dựng kế hoạch giáo dục chủ đề/ môn học.</li> <li>- Triển khai xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH, Hội CMHS, GVCN</li> <li>- BGH, GV</li> <li>- PHT, TTCM, GV</li> <li>- BGH, các bộ phận, GVCN</li> <li>- PHT, TTCM</li> <li>- GV</li> <li>- CB –GV - NV</li> <li>- HT</li> <li>- HT</li> <li>- HT</li> </ul>	
	Tháng 9	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khai giảng năm học 2022 - 2023</li> <li>- Ổn định tình hình dạy và học sau khai giảng.</li> <li>- Lập kế hoạch triển khai phong trào VSCĐ.</li> <li>- Sinh hoạt chuyên môn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH.</li> <li>- GVCN, HS</li> <li>- BGH</li> <li>- PHT, TTCM, GV</li> <li>- BGH, BCH CĐCS</li> </ul>	

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo các tổ chuyên môn lên kế hoạch dự giờ, KH phụ đạo HS yếu, bồi dưỡng HS năng khiếu.</li> <li>- Phối hợp tổ chức HNCC- VC đầu năm học.</li> <li>- Tiếp tục cập nhật hồ sơ PCGD ĐĐT- XMC</li> <li>- Kiểm tra HSSS của TCM, GV.</li> <li>- Tổ chức chương trình “Vui tết trung thu”.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH, Đoàn-Đội, GVCN</li> <li>- CB – GV</li> <li>- BGH</li> <li>- PHT</li> </ul>	
	Tháng 10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh hoạt chuyên môn.</li> <li>- Chỉ đạo các tổ chuyên môn lên kế hoạch dự giờ, thao giảng.</li> <li>- Dự giờ ở các tổ khối.</li> <li>- Tổ chức tết trung thu</li> <li>- Phối hợp tổ chức kỉ niệm ngày phụ nữ Việt Nam 20/10.</li> <li>- Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch VSCĐ.</li> <li>- Kiểm tra CM 02 giáo viên.</li> <li>- Sinh hoạt chuyên đề học kì I.</li> <li>- Kiểm tra HSSS TTCM, GVTH.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HT, TTCM</li> <li>- HT, TTCM</li> <li>- HT, TTCM</li> <li>- BGH, BCH CĐ</li> <li>- HT, TTCM</li> <li>- HT, TTCM</li> <li>- HT, TTCM, GVCN</li> <li>- HT, TTCM</li> <li>- BGH</li> <li>- BGH</li> </ul>	
	Tháng 11	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh hoạt chuyên môn.</li> <li>- Tổ chức phong trào “Dạy tốt- học tốt” chào mừng ngày Nhà giáo Việt nam 20/11.</li> <li>- Tiếp tục công tác dự giờ, thao giảng ở các tổ khối.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- PHT, TTCM</li> <li>- BGH, TPT, GVCN</li> <li>- PHT, TTCM</li> <li>- BGH, TTCM, GV.</li> <li>- PHT, TTCM.</li> </ul>	

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập kế hoạch và tổ chức Hội thi GV dạy giỏi vòng trường.</li> <li>- Kiểm tra việc thực hiện KH phụ đạo HS yếu, bồi dưỡng HS năng khiếu.</li> <li>- Tổ chức thi VSCĐ vòng trường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH</li> <li>- BGH, TPT, GVTH</li> <li>- BGH.</li> <li>- BGH; GV</li> </ul>	
	Tháng 12	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh hoạt chuyên môn.</li> <li>- Dự giờ các tổ.</li> <li>- Kiểm tra việc thực hiện các quy chế chuyên môn của giáo viên.</li> <li>- Tổ chức ôn tập cuối HKI</li> <li>- Lập kế hoạch và tổ chức kiểm tra học kỳ I.</li> <li>- Hoàn thành và nộp các biểu mẫu báo cáo.</li> <li>- Kiểm tra HSSS TTCM, GVTH</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- PHT, TTCM</li> <li>- PHT, TTCM</li> <li>- PHT</li> <li>- GVCN</li> <li>- PHT, GV</li> <li>- PHT, TTCM, GV</li> <li>- PHT</li> <li>- PHT</li> </ul>	

### KẾ HOẠCH HỌC KÌ II

STT	Thời gian	Tên hoạt động	Đối tượng tham gia	Ghi chú
1	Tháng 01+02	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sơ kết học kỳ I.</li> <li>- Ổn định tình hình dạy và học đầu học kỳ II</li> <li>- Họp CMHS các lớp.</li> <li>- Chỉ đạo các tổ chuyên môn lên kế hoạch dự giờ, thao giảng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH, các bộ phận, GV</li> <li>- BGH, GVCN</li> <li>- PHT</li> </ul>	



2	Tháng 03	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ đạo các tổ chuyên môn lên kế hoạch dự giờ, thao giảng.</li> <li>- Dự giờ ở các tổ khối</li> <li>- Phối hợp tổ chức các hoạt động kỉ niệm ngày thành lập Đoàn.</li> <li>- Phối hợp tổ chức kỉ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3</li> <li>- Sinh hoạt chuyên đề học kì II.</li> <li>- Kiểm tra HSSS TTCM, GVTH</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HT, TTCM.</li> <li>- BGH</li> <li>- HT, TTCM</li> <li>- BGH; Đoàn Đội</li> <li>- BGH, BCH CĐ</li> <li>- HT, TTCM, GV</li> </ul>	
3	Tháng 04	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục công tác dự giờ, thao giảng ở các tổ khối.</li> <li>- Chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện các quy chế chuyên môn của giáo viên.</li> <li>- Lập kế hoạch ôn tập kiểm tra học kỳ II</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH, TTCM</li> <li>- BGH, TTCM</li> <li>- BGH</li> </ul>	
4	Tháng 05	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị các nội dung báo cáo tổng kết năm học.</li> <li>- Chuẩn bị hồ sơ xét hoàn thành CTTH</li> <li>- Tổ chức xét công nhận hoàn thành CTTH</li> <li>- Hoàn thành và nộp các biểu mẫu báo cáo.</li> <li>- Tổng kết năm học.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BGH, TTCM</li> <li>- BGH, GVCN lớp 5</li> <li>- BGH</li> <li>- TTCM, PHT</li> <li>- BGH, các TT, GV</li> </ul>	